



Ngũ giới – Thế Công Hoạt Phật

Lời nói đầu

Vào năm Nhâm Thân, Tế Công Hoạt Phật lâm Đàn Từ Ân, giảng giải về ngũ giới, mỗi tháng một lần, năm lần mới giảng hết. Ngoài cách giảng giải tường tận tỉ mỉ về ngũ giới (sát, đạo, dâm, vọng, tửu) và rất nhiều ý niệm đúng đắn về tu đạo, gợi mở cho mọi người phản tỉnh suy nghĩ. Đây là khuôn phép tu

hành của tu sĩ Bạch Dương, là đạo thân chúng ta không thể không biết.

Vì trích dẫn nguyên bản từ quyển “Ngũ giới huân văn”, sơ sót rất nhiều, ngữ ý không được rõ ràng, nay dựa theo bản ghi âm để chỉnh sửa lại. Những gì có liên quan đến tính chỉnh của ngũ giới, được chia thành chương “Tổng luận về ngũ giới” đặt ở đầu đề, các giới luật thì chọn những điểm trọng yếu và sắp

xếp theo thứ tự để những người không được nghe băng ghi âm có thể xem được. Riêng những phần không liên quan tới ngũ giới thì không ghi lại, nếu đọc giả nào muốn biết rõ hơn thì tìm nghe lại băng ghi âm.

Trong huân văn có nói: “Cầu đạo chỉ là kết thiện duyên, trì giới mới là căn bản đoạn ác hành thiện”. Mong rằng mỗi vị đạo thân ngoài việc nỗ lực hành ngoại còn phải dựa

theo ngũ giới tu trì, bản không thì dù “Bồ thí cúng dường, phước đức vô biên, tam ác vẫn còn tạo trong tâm cuối cùng bị tổn hết phước đức, không có ích lợi trong việc tu tập vô thượng bồ đề”.

Mục lục

Bài 1. Tổng luận về ngũ giới

Bài 2. Giới sát

Bài 3. Giới đạo

Bài 4. Giới dâm

Bài 5. Giới vọng ngữ

Bài 6. Giới Tửu

Bài 1. Tổng quan về ngũ giới

Giới luật giúp chúng ta thoát khỏi vòng sinh tử, chứ không phải dùng để trói buộc mọi người. Cũng giống như xe lưa vậy, nếu đi đường không đi đúng đường ray thì rất nguy hiểm. “Giới” tức là “Giới hạn” giống như tấm bản đồ, chỉ rõ cho mọi người biết đường đi nước bước, có ranh giới mới không vượt khỏi giới hạn. Nếu vượt quá bốn phạm của mình thì

phạm giới. Trì giới giúp chúng ta phát lòng từ bi, khắc phục vọng niệm, bước lên đường vô thượng bồ đề.

Giới luật là căn bản của siêu sinh liễu tử. Không hiểu giới luật vô tình tạo nhiều tội lỗi, cho dù có hành công lập đức bao nhiêu cũng không bù đắp được. Nhờ có giới luật, chúng ta có thể giảm bớt tội nghiệp. Mỗi tôn giáo đều có giới luật của nó, chỉ là danh xưng khác

nhau mà thôi. Ngũ giới không chỉ là pháp môn dành riêng cho Phật giáo mà nó còn là điều kiện tu trì cơ bản cần thiết cho người tu hành đắc được phước báu.

Dù ở tôn giáo nào, giữ giới vẫn là pháp môn chung. Niệm đầu là nguồn gốc của mọi ác nghiệp, trước tiên cần phải đoạn trừ mới có thể trưởng dưỡng thánh thai, tăng trưởng tuệ mạng. Cho nên người tu đạo cần phải

thanh tịnh tam nghiệp: thân thanh tịnh, khẩu thanh tịnh và tâm thanh tịnh.

Trong ba môn học: Giới, Định, Tuệ, thì Giới đứng đầu. Vì chúng sinh thời mạt pháp căn cơ thấp kém, nhất thời không thể kiến tính, phải nhờ giới luật làm thầy, chưa có khả năng lấy tánh đề giác ngộ thì phải tập lấy giới làm đầu. Cho dù là mười phương Thánh Phật cũng bắt đầu từ giới luật mà tu, vì giới là căn

bản đoạn tuyệt mọi ác nghiệp. Cầu đạo chỉ là kết thiện duyên, trì giới mới chính là căn bản của việc hành thiện đoạn ác.

Về lý phải đốn ngộ, việc gì cũng phải từng bước tu tiến. Nghiệp lực và thói quan của mỗi người được tích lũy từ nhiều kiếp trước, nên không dễ dàng buông bỏ trong chốc lát mà phải theo trình tự, dựa vào giới luật để điều chỉnh lại bản thân. Đừng tưởng rằng giới luật

là mặt pháp, nếu như giới luật cơ bản mà không tu thì việc giảng kinh thuyết pháp đều không thiết thực.

Phật quy lễ tiết của đạo trường cũng là “Giới, nếu giữ được Giới Sát là có nhân từ, giữ được Giới Đạo là có nghĩa khí, giữ được Giới Dâm là có uy tín, giữ được Giới Tử là có trí tuệ. Đạo Trung Dung cũng không rời khỏi Giới, Định, Tuệ”.

Chỉ cần ai ai cũng biết trì giới, biết ràng buộc bản thân thì gia đình sẽ trở nên hòa thuận, xã hội sẽ lành mạnh hơn.

Giới luật rất nhỏ bé, một khi sơ suất rất dễ phạm phải. Nếu như có người cho rằng giới luật quá nhiều phiền phức, mà không chịu khó tìm hiểu tường tận, như vậy chính mình đã đánh mất đi phước báu, cuối cùng chẳng được gì, há không cũng đáng tiếc tiếc sao?

Sau khi qui không cũng chỉ là người tu luyện nơi Thiên Phật Viện mà thôi. Cho đến giới luật không thể biết đến. Người tu hạnh Bồ Tát không nên sợ phiền phức, tu hành nơi đông đô thành náo nhiệt, hóa phiền não thành bồ đề, còn bậc La Hán vì sợ nhiệm đời nên trốn vào thâm sơn cùng cốc tu hành.

Đừng coi thường giới luật là sự trói buộc, cũng không nên đem giới luật làm tiêu chuẩn

đề do lường phẩm hạnh của người khác, có tu trì ngũ giới hay không đều là việc của mỗi người. Muốn tú hành trọn vẹn hay không còn tùy ở công phu hành trì của mỗi người thầy sẽ không miễn cưỡng các con đâu. Nếu mình không nghiêm khắc yêu cầu bản thân, cứ tùy tiện buông lỏng mình thì đức hạnh không cách nào thành tựu được.

Sát, đạo, dâm, vọng gọi là “Tính Giới”. Bất kể mọi người biết hay không biết, một khi phạm thì sẽ làm tổn lại đến tự tính, phải tự gánh lấy nhân quả. Còn giới tửu được gọi là “Già Giới”. Vì mọi tội ác gây nên đều bắt đầu từ rượu cho nên chỉ cần chúng ta từ bỏ rượu thì sẽ khó phạm phải bốn giới còn lại.

Người ta dùng sức đẩy của nước tạo thành điện năng, quang năng và nhiệt năng. Nước

không phải là điện và điện cũng không phải là nước mà là sự trao đổi giữa chất lượng và năng lượng. Người đã tạo nghiệp lập tức chuyển thành nghiệp lực đưa vào trong thức thứ tám, rơi vào lục đạo luân hồi. Còn người luôn trì giới tu hành mới có đủ năng lực đột phá vòng vây của nhân quả. Nếu không tu hành, năng lực tự nhiên giảm sút.

Bài 2. Giới Sát

Không phải dùng dao giết người hay động vật mới gọi là Sát, mà ngay khi khởi tâm động niệm, vô tình trợ duyên cho người sát sinh cũng là phạm nghiệp “trợ sát”.

Có nhiều loại sát nghiệp như: tự sát, tha sát (người khác giết), tán thán sát (tán đồng việc sát sinh), kiến sát tùy hỷ (thấy việc sát sinh mà vui theo) đều là sát nghiệp.

Đừng bao giờ gieo hạt giống tự sát vào trong ý thức, bằng không sẽ tạo thành quả báo tự sát liên tục ít nhất là bảy lần. Thanh niên nam nữ thường suy nghĩ nông cạn rằng: “Dù sinh không cùng ngày, cùng tháng, cùng năm nhưng nguyện chết cùng năm, cùng tháng, cùng ngày”. Sau này, họ có thể đầu thai thành trẻ sơ sinh thân thể dính liền nhau.

Vạn vật đều có tình cảm, phải quý trọng sinh mệnh của chúng, vì vậy muốn cứu mạng động vật, trước phải giữ giới sát, mọi việc làm của Bồ Tát đều lấy lòng đại bi làm gốc, cho nên phải giữ giới sát.

Nếu như tất cả mọi người đều ăn chay, thì chưa đầy hai năm ngũ cốc sẽ bội thu. Nhà nông không cần đến nông dược, như đời vua Nghiêu Thuấn cách đây mấy nghìn năm, tuy

không có nông được nhưng ngũ cốc vẫn được mùa.

Người bán nông được giúp nhà nông được mùa nhưng lại sát hại vô số sinh mệnh, nhân quả tồn tại oan oan tương báo. Có khi kiếp này, kiếp sau hoặc có khi nhiều kiếp sau mới báo oán không chừng, cũng giống như trồng cải thì mau thu hoạch, còn trồng cây trái phải nhiều năm mới kết quả.

Nếu có người muốn phá thai, mình lại bảo rằng “hay lắm! cứ phá đi” thì về sau sẽ bị quả báo vì tội trợ sát.

Thấy người giết mổ để đãi tiệc, mình lại nói “Giết nhiều như thế này, hay thật” hoặc là đám cưới, mình tán thành việc dùng thức ăn mặn để đãi khách trong hôn lễ, tất cả đều phạm tội trợ sát.

Người bán thuốc bắc, nếu có thành phần động vật, nên nghĩ là thuốc này để trị bệnh cho người chứ không mong họ phạm sát giới, tuyệt đối không nên bảo người bệnh dùng thuốc nấu chung với gà, vịt, ba ba ... Nếu như họ hỏi thăm thói vấn đề đó, ta nên khéo léo trả lời “không cần thiết” và dẫn giải cho họ biết, bằng không phạm tội trợ sát, tự chuốc lấy nhân quả. Như đã từng nghe có người bị

kẻ lưu manh giết lầm, đó chính là quả báo của sự do vô lượng kiếp khác đã gieo.

Người mua thuốc, nếu trong thuốc có thành phần động vật, phải nghĩ rằng đây chỉ là thuốc để trị bệnh thôi, một khi lành bệnh ngưng sử dụng ngay. Không thể lấy thuốc này tiếp tục tâm bổ hay yêu cầu thầy thuốc cho thêm thành phần động vật vào.

Người bán thuốc Tây, bán các loại thuốc kích thích, thuốc an thần và các loại thuốc độc hại khác đều phải gánh lấy nhân quả. Trong bát chánh đạo đều có đề cập đến mục “Chánh nghiệp”, nên chọn lựa nghề nghiệp, tránh hành nghề trợ sát.

Thấy người sát sinh, không nên vui mừng hay khen thịt này ngon, thịt kia bổ. Là khách

chúng ta cũng không nên để chủ nhà vì mình mà sát sinh.

Người làm nghề buôn bán, chớ nên bán các loại vũ khí trợ sát như dao, côn, kiếm... người theo nghề này, trong nhiều đời đều khó thoát khỏi nhân quả.

Người phát minh ra máy sát sinh bằng điện, đời đời kiếp kiếp phải tuyệt tôn, vì thế

không nên thiết kế ra các loại máy loại máy này.

Rượu làm loạn tính, là nguồn gốc của tà dâm. Không nên mua bán rượu hay dùng làm quà tặng, càng không nên uống, nếu không kiếp sau sẽ trở thành người điên cuồng, loạn trí.

Không nên bán quan tài, người bán quan tài khi bán ế thường hay gõ nắp trù người

khác chết, như vậy là mang tâm bất lương. Mua quan tài để tặng người khác thì được, nhưng đừng khởi tâm vọng niệm, hy vọng người khác chết.

Không nên dùng vật dụng làm bằng da thú như áo da, dây nịch, cặp da... nhưng mặt hàng nhập khẩu đắt tiền bằng da thiết. Người tu hành không nên hưởng thụ. Nếu lỡ mua

nhằm tốt nhất là đem vứt bỏ, những loại da công nghiệp thì dùng được.

Loài Điều rất có lòng thương người, thấy người bị lạnh ngắt trên tuyết thì chúng liền dùng bộ lông của mình sưởi ấm cứu người. Trái lại, thợ săn lại lợi dụng cách này để bắn giết chúng. Động vật còn có tình thương như vậy, sao con người lại tàn nhẫn thế kia?

Người tu hành dứt khoát không được áo băng da Đêu.

Cho người khác mượn tiền phải cẩn thận. Nếu không biết họ dùng vào việc gì thì dễ bị phạm tội trợ sát (như mượn tiền để phá thai...)

Bồ thí phải có trí tuệ, nếu bồ thí nơi thần đàn, đạo miếu có giết heo để trả lễ hoặc sát sinh đãi khách thì tự mình phải gánh lấy nhân

quả. Còn bố thì miếu đường cúng đồ chay thì vô hại, bố thí nơi Phật đường, giúp người đến bàn đạo tu hành và thành toàn được nhiều chúng sinh thì phước đức càng lớn, cho nên “Trong cửa tam bảo dễ tu phước, gieo xuống một hạt thu về muôn hạt”.

Không nên bán các loại cần câu, lưới câu. Bằng không, những con cá bị câu sẽ kiếm mình thanh toán.

Sát hại những con cá có trứng thối nặng hơn con cá không trứng vì một trứng là một sinh mệnh.

Nên hạn chế ăn thịt nướng, vì heo thường cố chấp, linh hồn của nó cứ theo giữ xác, cho đến khi người ăn thịt thối rửa mới chịu đi chuyển kiếp. Người giết heo thường nói:

Heo hỡi là heo đừng trách tôi

Heo là món ngon của trần thế

Nếu kẻ mua ăn tính nợ nần.

Còn người mua thịt lại nói:

Heo hỡi là heo đừng trách tôi

Heo là món ngon của trần thế

Người ta không giết tôi không ăn

Tìm kẻ giết heo tính nợ nần.

Điều này cho thấy ai cũng cho thấy ai
cũng biết sát hại sinh mệnh là việc không

nên làm, thế mà vẫn khư khư không chịu giữ giới.

Y học hiện nay tuy rất tiến bộ nhưng những chứng bệnh quái dị lại xuất hiện càng lúc càng nhiều, điều này chỉ có thể giải thích rằng: Đây là quả báo do nghiệp sát gây nên.

Phun thuốc trừ sâu là điều không nên. Vì chúng cũng cần sự sống, chỉ cần quét dọn sạch sẽ chỗ ở thì chúng sẽ không đến, nếu

giết càng nhiều thì chúng càng đông thêm, giống như hồ chẳng hạn, vì không có người ăn nên không nhiều. Còn gà, vịt, heo... vì nhiều người ăn nên mỗi lúc một đông.

Nghiệp sát có phân biệt nặng nhẹ, kẻ dưới giết người trên như giết hại cha mẹ, ân sư... là nghịch tội, tất bị đọa vào tam ác đạo. Giết người tội nặng, giết động vật là tội nhẹ. Tinh thần điên loạn dẫn đến giết người hoặc vì

cứu Thành hiền, cứu nhiều người mà phạm nghiệp sát, tuy tội có nhẹ nhưng vẫn phải chịu nhân quả. Người thành phật khoảng cách rất gần nên giết người tội nặng, động vật thành phật khoảng cách còn xa nên giết động vật tội nhẹ.

Người hạnh Bồ Tát, bất cứ lúc nào khởi tâm động niệm cũng phải nghĩ điều thiện, với vạn vật cùng chung một thể, thể nhưng

có người nói, “Gà, vịt sinh ra để cho người ăn, nếu như không ăn bớt thì để nó bay đầy trời à?”. Vậy xin hỏi: Cọp ăn thịt người, muỗi hút máu người, không lẽ sinh ra là để cho chúng ăn thịt, hút máu sao? Cứ đem tâm so sánh với nhau, hiểu rồi mới không ngộ nhận tính mệnh của bản thân mình.

Tượng Phật hư cũng phải gói cát cẩn thận, không nên thiêu đốt thành tro lẫn trong giác

vì nếu làm thế sẽ phạm tội bất kính với Phật. Lúc Phật còn tại thế có ra giới luật rằng “Không làm thân Phật chảy máu”. Hôm nay, tuy Phật không còn tại thế nhưng tượng Phật là đại biểu cho Phật, không nên có ác tâm phá hoại tượng Phật.

Thân mẫu muốn giết gà, mổ vịt, phận làm con phải hết lòng khuyên can, không ngăn

cản được thì liền niệm Phật hiệu, niệm chú vãng sinh cho chúng.

Sau khi tập luyện thanh khẩu, những động vật đang nuôi thì cứ nuôi cho mạn tuối thọ rồi đem chôn, niệm chú cho chúng chuyển kiếp, không nên bán hoặc làm quà tặng cho người khác giết ăn.

Nếu lỡ giết hại người khác, phải hành công lập đức, hồi hướng cho vong linh của

họ. Vô tình sát hại thì tội nhẹ, cố ý là tội nặng.

Người ăn chay, mua thức ăn phải hỏi rõ, nếu sơ suất ăn nhầm món mặn, sau khi về phải hiến hương sám hối.

Chủ sai đi mua thịt, nếu không thể từ chối được thì trong tâm cứ nghĩ mua đồ này không liên quan đến mình.

Khi tổ chức sinh nhật không nên sát sinh, ta ra đời có gì lớn lao đâu, sao lại gây chết chóc cho biết bao sinh mệnh khác. Xét về lý thì không nên.

Ông bà qua đời nên cúng đồ chay là tốt nhất, không nên sát sinh. Cả nhà nếu không ăn chay thì ít nhất cũng phải ăn 49 ngày, vợ chồng cũng phải cách ly 49 ngày để giảm nhẹ nghiệp lực cho vong linh.

Cầu nguyện mà hứa giết heo cúng, coi như tự mình tìm phiền phức, việc chưa giải quyết xong đã tạo tội trước. Nơi thần đàn không nên tùy tiện hứa. Rước thần linh hoặc mai táng không nên diễn kịch hay nhảy múa kịch côm, chạy theo tập tục trào lưu của xã hội. Lạy cúng tổ tiên nên cúng hoa tươi, trái cây và trà nước để tỏ lòng thành kính của mình. Nếu đem rượu thịt làm lễ cúng thì

vong linh phải gánh thêm tội lỗi, những phong tục không tốt chúng ta không nên noi theo.

Hưởng thụ sẽ làm tiêu hao phước báo, chịu cực khổ sẽ dứt đi tội nghiệp. Đã trì chay mà sức khỏe vẫn giảm sút là do sát nghiệp từ nhiều đời tích tạo chưa trả hết. Gặp phải những người trắc trở sự nghiệp, sức khỏe kém thì không nên nói nghiệp lực

của họ nặng, nếu thốt ra lời nói như vậy có khác nào giết chết tâm bồ đề của họ, coi như phạm giới sát, phải mở lời quan tâm, an ủi dịu dàng.

Phạm giới sát bị quả báo những gì?

Đọa vào đường ác đạo: Địa ngục đạo, súc sinh đạo, ngã quỷ đạo. Được sanh làm người thường hay mắc bệnh và chết yểu.

Người hay bệnh, phải thường hay mắc bệnh ngoài như thả chim, cá...

Phóng sanh những chúng sanh trong nội tâm như phiền não. Tức là buông bỏ tâm cố chấp, buông bỏ vô số vọng niệm khởi dậy trong đầu, chỉ vì tâm chứa đầy phiền não nên mới gọi là chúng sinh.

Tiếp nhận ngoại vật kém phần may mắn như mua bán ngày càng sa sút. Trong xã hội ít gặp nhân duyên tốt đẹp.

Tâm thường chứa những ác niệm, đời đời không dứt đoạn: Kẻ giết gieo nhiều, lâu ngày gương mặt cũng giống heo. Người giết gà nhiều, lâu ngày gương mặt sẽ giống gà. Trong ý thức thường khởi sát niệm.

Tâm thường hay sợ hãi: Sinh bệnh hoặc đi đường vắng tối tâm thường hay sợ đông sợ tây.

Thường mơ ác mộng.

Bị chúng sinh oán ghét, bị người đời ruồng bỏ, cô độc không nhân duyên.

Khi lâm chung hốt hoảng sợ chết: vì phạm giới sát quá nặng, lúc lâm chung nghiệp lực hiện tiền. Cũng như số nợ cuối

năm phải thanh toán cho ngân hàng, vì thế trước khi bị thanh toán họ kêu la thảm thiết.

Giữ giới sát được những phước báo gì?

Tu vô úy thí: Để động vật đều thân thiện với mình, không có cảm giác sợ hãi.

Sanh thân làm người ít bệnh sống lâu.

Tăng trưởng lòng từ bi, giảm bớt phiền não.

Tâm sân được đoạn trừ, nóng nảy được
trừ bỏ.

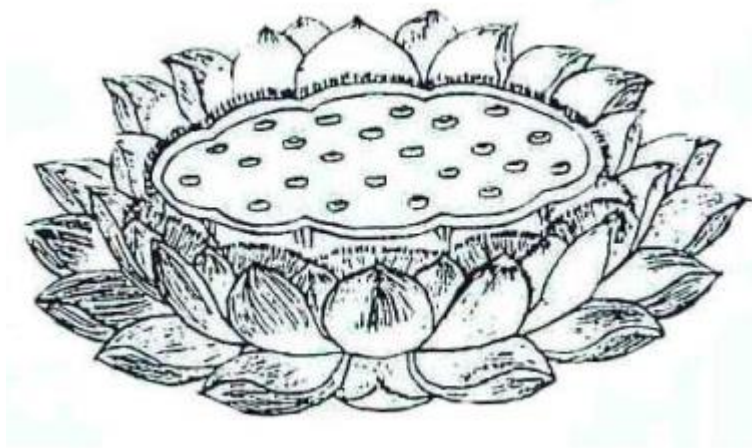
Chúng sinh thích gần gũi với mình, quý
thần ngày đêm hỗ trợ, người giữ một giới sẽ
có một vị thiện thần hộ pháp bảo vệ.

Không gặp ác mộng, giấc ngủ sẽ thanh
thản.

Kiếp sau giàu sang phú quý, nhàn hạ.

Giải trừ oan kiếp, quả kết thiện duyên.

Vãng sanh tịnh thổ.



Bài 3: Giới Đạo

Hiện nay xã hội hỗn loạn, trộm cướp hoành hành, các nhà giáo dục, các nhà tôn giáo đều phải có một phần trách nhiệm giáo hóa.

Giới đạo bao gồm: trộm cướp, lừa gạt, trấn lột, cố ý tráo gạt lấy của...

Những hành vi mà người tu hành nơi phật đường rất dễ phạm phải:

Mắc bệnh nan y hay gặp khó khăn phiền não, đều đến Phật đường đốt bó nhang lớn cầu xin Phật trợ giúp, sử dụng nhang của Phật đường, vậy là chưa tạo được công đức mà đã trộm đồ nhà Phật. Nên biết rằng Tiên Phật là chủ nhân của Phật đường chứ không phải là Diêm Truyền Sư. Muốn đốt bó nhang lớn tốt nhất là tự mình mang nhang đến, chẳng thà

đề mình thiết thòi còn hơn đề Tiên Phật thiết thòi.

Ở Phật đường công cộng gọi điện thoại, nên tự xuất tiền gọi lại.

Làm việc vô úy thí nơi nhà bếp, lúc nấu ăn, ném thử một chút thì được, chứ thưởng thức nhiều thì không nên. Công vật nơi Phật đường là của bố thí của thiện tín thập phương, thuộc sở hữu của Phật đường.

Những gì mang đến Phật đường rồi, không được tự ý gói riêng đem về. Sau khi kết thúc pháp hội, thức ăn còn dư có thể đem về, sau này tới Phật đường nên đem thế lại đồ tươi ngon hơn, thức ăn của mình đem tới thì khỏi.

Trái cây mua về để cúng Phật, không nên lấy ăn trước vì đồ cúng đều thuộc sở hữu của tiên Phật.

Tiền bổ thí của đạo thân, đạo thân phát tâm dùng vào việc gì thì phải dùng cho việc ấy, chẳng hạn như đạo thân muốn phát tâm mua nhang thì để mua nhang, phát tâm trợ phí trong thang thí dùng làm trợ phí trong tháng.

Dụng cụ quét dọn nơi Phật đường thì phải dùng riêng và luôn bảo quản sạch sẽ như cây lau nhà nơi Phật đường không được đem

dùng ở nhà bếp, phòng riêng hoặc nhà vệ sinh
v.v....

Hoa tươi và nhang thơm trước khi dâng cúng, không nên ngửi vì làm thế sẽ đánh mất sự thanh khiết. Bởi vật dùng để dâng cúng cho tiên Phật chứ không cho người, thơm hay không tiên Phật tự biết, không cần mình ngửi thử.

Cán bộ công chức Nhà nước dùng lấy của công về nhà dùng riêng như phong thư, giấy, bút v.v... nếu không thì xem như “trộm” của kho Nhà Nước. Nhân viên làm việc ở công ty cũng vậy.

Dạy người ta trốn thuế, dùng điện thoại miễn phí gửi ấn phẩm kèm bưu phẩm của cơ quan, đi xe tàu khởi mua vé, tất cả đều là “trộm của kho Nhà Nước”.

Bán hàng quốc doanh phải xuất hóa đơn, nếu như mua bán chỉ thỏa thuận theo lợi ích củ đôi bên mà không xuất hóa đơn thì cả hai đều có tội “trộm của kho Nhà Nước”.

Những hành vi không thuộc trộm cướp: Lấy nhầm món đồ tưởng của mình. Ví dụ: Mình có một cây dù nhưng khi lấy về lại nhầm cây dù của người khác.

Nhằm tưởng món đồ này người ta cho mang về.

Nghĩ là đồ bỏ: Nhằm tưởng món đồ người ta bỏ đi, mình tiếc nên nhặt về.

Nghĩ là tạm dùng: Gọi điện thoại hoặc mượn bút... mượn dùng xong để lại chỗ cũ.

Nghĩ quá thân tình: Đến nhà bạn thân, mở tủ lạnh lấy thức ăn một cách tự nhiên giống như nhà mình. Nhưng nếu là bạn chưa thân

lắm thì hành vi này gọi là tùy tiện, có câu
“Người hay tùy tiện hóa ra là hạ lưu”/

Tội trộm có nặng nhẹ, lấy cắp của đạo trường, tội nặng, cho dù cây kim sợi chỉ cũng không nên tùy tiện lấy dùng, bởi vì nó thuộc sở hữu của tất cả đạo thân quyên góp, không phải vài ba người. Ngược lại nếu bố thí cho đạo trường, có lợi ích cho mọi người, phước báo rất lớn, rộng khắp mười phương thế giới.

Những gì đã bố thí rồi, đừng nên cố chấp, những việc mình làm cho tiên Phật đều thấy rõ mình chớ nên nghĩ đến, cũng không cần khắc tên trên cột nơi Phật điện (người ta mỗi ngày đều bái lạy tên của mình, công đức dù bao nhiêu cũng bị tiêu mất). Muốn thoát khỏi sự bao vây của nghiệp lên không trung, nhất định phải thoát sức hút của trái đất.

Giặt bụi làm chó dữ nhà để trừ nợ, hoặc làm heo tùy số tiền nợ nhiều hay ít mà tính ra số lần đầu thai làm heo cho người bán thịt, khi nào trả đủ số nợ mới thôi. Cho vay nặng lãi cũng là hành vi trộm cướp.

Đến Phật đường dùng cơm hoặc sử dụng giấy vệ sinh, kem đánh răng v.v... đều được cả nhưng đừng quá hẹp hòi, nên bố thí nhiều thì tốt hơn.

Đi đường nhạt được tiền, nếu đem dùng vào việc thiện không xem là phạm giới, để dùng riêng thì không nên.

Trong ngũ giới, giới đạo được phân tích tỉ mỉ nhất những quy tắc trong sa môn lại càng nhiều hơn, vì vậy không thể tường thuật hết.

Nghiệp báo của việc phạm vào giới đạo:
Đạo vào tam ác đạo.

Nếu sanh làm người nghèo khó, thấp hèn hoặc có nhiều của lắm tiền mà không được sử dụng thoải mái. Nhà cửa ruộng vườn dễ gặp tai họa như hỏa hoạn, lũ lụt, dong bão, băng tuyết v.v... Người ta bị mất của thường nghi mình lấy trộm. Thân phải chịu khổ, lòng tràn đầy phiền não.

Được thiện báo giới giữ giới đạo: Nhiều tiền lắm của cũng không bị hao mất. Được

nhiều người yêu mến, tin tưởng vô cùng.
Tiếng lành đồn xa, khắp nơi khen người.
Chung sống với mọi người không mang lòng
lo sợ, không ai dám hiếp đáp mình. Thân tâm
luôn an lạc, tâm chung về cõi trời.



Bài 4: Giới Dâm

Lúc ấm no thường nghĩ tới đến dâm dục, vạn điều ác thì dâm đứng đầu. Cuộc sống vật chất quá sung túc mang đến hiệu quả trái ngược. Con người kia ăn uống đạm bạch nhưng được mạnh khỏe sống lâu, người thời nay ăn uống đủ sơn hào hải vị, tại sao lại không được khỏe mạnh? Vì ăn uống quá độ nên vọng niệm từ đó nảy sinh, thêm vào

những việc phơi bày thể hình khêu gợi dục vọng đang phổ biến, làm điên đảo chân tướng của sự vật, sự việc, những chuyện bại hoại ngại gì mà không làm, để mặc cho muôn trùng vạn trượng con sông nơi hồng trần cuốn đi, thật là đáng thương. Ngày xưa Bạch Lạch Thiên hỏi Ô Sào thiên sư rằng: “Ngài ngủ trên cành cây có nào nào bị té xuống không?”

Nhưng ông lại không nghĩ tới là mình sẽ bị té trong muôn trường sóng trần này.

Có người vì ham ăn mà chết, ham chơi mà chết, chưa thấy ham tu hành mà chết bao giờ.

Dâm dục là sự trói buộc cao nhất của con người trong vũ trụ, nó nguy hiểm hơn các loại độc phẩm. Nếu không chịu đoạn trừ thì phải luân hồi đời đời kiếp kiếp.

Tam thế Chư Phật xem dâm niệm là việc ô uế nhất, đã là người tu hạnh Bồ Tát về mặt này phải tự mình kiềm chế. Giữ giới dâm không hẳn cắt đứt quan hệ vợ chồng, nhưng phải có chừng mực, chồng vợ quan hệ là chánh dâm, ngoài chồng vợ là tà dâm. Trai gái quan hệ tình dục chưa qua cưới hỏi... và những tệ nạn xã hội khác phải trừ bỏ.

Dâm dục trỗi dậy thì không nể tình nghĩa cha mẹ anh em vợ con, đi ngược lại với luân thường đạo đức, vi phạm pháp luật. Những vị tu hành ngày xưa ở núi vì không tu giới dâm nên phạm dâm.

Dâm dục như ngọn lửa bùng bùng khó dập tắt, muốn trị tận gốc phải tịnh hóa nhân tâm, từ nội tâm mà dập tắt. Hằng ngày, đứng ăn quá no vì sau khi ăn no mình thường hay nghĩ

đến dâm dục, ở nhà thường đi chân không để giảm bớt hỏa khí. Muốn rời khỏi dâm dục phương pháp tốt nhất là tránh những gì gợi nên ý nghĩ xa vớ như sách báo, tạp trí, tiêu thuyết, điện ảnh và những nơi ăn chơi sa đọa v.v... Người thu không nên để mắt nhiễm những việc xấu. Nam giới thích xem những việc sắc dục, sau khi chết mắt sẽ hư hoại trước. Phải thường xem kinh, khi nghĩ xem

kinh, khi nghĩ đến dâm dục nên tụng kinh, nhờ đó tự nhiên nội tâm từ từ lắng dịu, đoạn trừ dục niệm khổ dứt như chặt gân bò, đây là việc không dễ dàng.

Người phàm phu tránh không khỏi dục vọng, nhưng cần phải hạn chế. Chồng vợ là căn bản luân thường trong thiên địa. Cả hai đều phải kính trọng lẫn nhau, thương yêu nhau bằng tâm linh giao cảm. Nếu cứ phóng

túng dâm dục mãi thì có khác nào cầm thú, vào mừng một rằm và những ngày vía Phật, Bồ Tát thánh thần, không nên quan hệ vợ chồng, ông bà qua đời cũng phải kiêng 49 ngày.

Vợ chồng quan hệ chỉ vui trong khoảng khắc không thể vui mãi, phải xem trọng sức khỏe để chăm sóc tốt cho gia đình, tình dục chỉ là một phần phụ trong cuộc sống, không

phải là chủ yếu. Người phải giữ lễ, có lễ mới có thể duy trì trật tự trong gia đình.

Dâm dục là nguồn gốc của sinh tử, nếu không đoạn trừ thì vinh viễn trong sinh tử luân hồi.

Lúc chưa kế hôn phải làm tròn bốn phận trong gia đình. Sau đó mới có thể gánh vác gia đình riêng của mình. Vợ chồng, cha mẹ quyền thuộc đều có duyên mới sống chung

với nhau phải biết cư xử thế nào để trọn vẹn duyên phận. Nếu xem đó như một gánh nặng để rồi trốn tránh không chịu chu toàn trong kiếp này thì kiếp sau duyên ấy sẽ trở thành “nghiệt duyên”.

Mọi cuộc hôn nhân đều tùy theo nhân duyên mà liễu, không nên khen ngợi hôn nhân của người khác, nào là kết hôn là điều rất tốt, khuyến khích hướng dẫn người khác

kết hôn, cũng không nên phản đối kịch liệt, nhân duyên người ta để ta tự liễu, tùy theo nhân duyên của họ mà tiến triển một cách tự nhiên.

Trước mặt người ly hôn, không nên tự khen ngợi hôn nhân tốt đẹp của mình.

Là Điểm Truyền Sư càng phải thanh tịnh, nên cắt đứt quan hệ nam nữ, cũng không nên làm mai mối hay chủ hôn.

Đừng đem đạo trường làm nơi yêu đương. Phật đường là chỗ thanh cao. Nếu đôi bên có tình duyên với nhau thì hẹn hò nơi khác ngoài phạm vi đạo trường.

Thanh niên nam nữ phải trong sạch, hôn nhân phải thông qua sự đồng ý của cha mẹ, sau khi đôi bên tiến hành hôn lễ, mới chính thức làm vợ chồng, không nên quan hệ tình dục trước khi hôn nhân.

Dâm dục là sự trói buộc của con người nhất trong vũ trụ, nếu không thể đoạn trừ thì hãy dùng phương thuốc quán tưởng của Phật rằng: Thân người là ô uế nhất. Phải nghĩ rằng: họ và tất cả chúng sanh trong lục đạo luân hồi là đều là cha mẹ, anh, chị em trong kiếp của ta, không nên xâm phạm. Dùng tiền mua dâm là hành vi mất đạo đức.

Người tu hành tránh những việc gọi nên ý nghĩ xa vời như nuôi cho đực đê giao phối với chó cai sinh ra chó con.

Cưỡi ngựa làm chấn động toàn thân, nên dễ sinh dâm dục, cũng là ngược đãi đối với súc vật. Người tu hành không nên tìm đến trường đua cưỡi ngựa.

Quả báo của tội phạm dâm: Đọa vào tam giác đạo: dâm dục là hành vi của loài thú, trái ngược luân thường.

Nếu sinh làm người, vợ chồng tròn trinh tiết: không nên trêu chọc vợ của bạn mình, bằng không sau này vợ con mình cũng bị người khác trêu chọc. Không phá ổ chim, ổ kiến nếu không sẽ có một kiếp bị nhà tan cửa nát.

Dâm dục là nhân, sinh tử là quả. Tu hành Bồ Tát phải đoạn trừ giới dâm. Bồ Tát sợ nhân, nếu còn dâm dục thì nhân duyên bám chặt, không cách nào thoát khỏi tam giới. Nhưng đoạn tình chồng nghĩa vợ, dứt khoát quan hệ nam nữ thật là không dễ dàng, chỉ cần trì giới làm tròn nhân đạo, tức là phải chính thức kết hôn. “Dục” là hiện tượng tự nhiên của con người, ức chế không bằng

khuyên thong suốt, tránh đưa đến những biến thái về sinh lý.

Giữ giới dâm được quả lành như sau:

Điều chỉnh mọi tư tưởng hành động trở nên tốt đẹp, vĩnh viễn rời khỏi nơi dôi động náo nhiệt, thường thiên định, trí tuệ tăng gấp bội.

Những người kiêng giới “Tà dâm”, sanh thân làm người: cha mẹ, vợ con, thân bằng quyến thuộc đều là người trong sạch thanh

khiết, với bạn bè con cháu đều thuận thảo. Và lại còn tránh xa những người phụ nữ không tốt (gái phong trần), để mọi người không còn cơ hội tái phạm lỗi lầm.

Được ơn trên và mọi người tôn kính, khen ngợi.

Những người kiên giới “Chánh tâm” dĩ nhiên sau này thành Phật với tướng mạo đoan

trang. Thoát khỏi sinh tử, sớm chánh quả tu Bồ Đề.



Bài 5: Giới Vọng Ngữ

Vọng ngữ gồm: ác khẩu, lưỡng thiệt, vọng ngôn, kỳ ngữ.

Lời dịu hiền như nhả ngọc phun châu, giúp người tăng trưởng đạo nghiệp mới gọi là nhà diễn thuyết thành công, có tài ăn nói lưu loát, hùng biện là do ba đời không phạm giới vọng ngữ mới được như vậy.

Phạm tội vọng ngữ quá nhiều, quả báo trở lại là kém tài ăn nói hoặc nói không rõ ràng.

Người mua bán dễ phạm vọng ngữ, muốn tu giới này cũng không dễ. Tôi hơn phải nghĩ rằng: Tôi lời số tiền này có lẽ họ sẽ dùng vào việc ăn chơi cờ bạc, tôi thay họ làm việc bố thí nhưng phải thật sự đi bố thí “có như vậy mới bù được tội vọng ngữ”.

Chồng dùng lời ngon ngọt an ủi vợ, gọi là ái ngữ không phải vọng ngữ, nhưng nói với các cô gái khác thì gọi là “Kỳ Ngữ”(lời nói ý ngon ngọt chỉ là lời giả dối).

Nhà chín trị tranh cử dám thề độc, dùng đầu môi chót lưỡi để mong thắng cử, giành lấy tiếng tăm, giữ chức vị của mình. Nhà giáo dục, đáng lẽ phải vì sự nghiệp giáo hóa nhân loại nhưng lại chạy theo hướng thương

nghiệp hóa. Những tài tử điện ảnh thường khuếch đại danh tiếng, trau chuốt bản thân mình. Tất cả những người này đều lãnh nhân quả việc vọng ngữ.

Độ người phải hết lòng phục vụ, dùng chân lý, phân tích theo lối khách quan để thành toàn người. Không nên nói rằng: “Bạn phải cầu đạo hoặc thiết lập Phật Đường thì mới mong hết bệnh”.

Có bao nhiêu năng lực thì nói bấy nhiêu, không nên nói quá năng lực của mình. Nhà triết học cho rằng: “Nếu nói dối một câu thì bạn phải nói dối thêm câu nữa để che lấp”. Người thường nói dối lâu sẽ thành thói quen, trở thành thích nói dối, “họa từ khẩu xuất” giết người không thấy máu.

Trong lúc nhàn rỗi đêm chuyện hàng xóm phê bình là lời nói vô bổ. Xem như lãng phí sinh mệnh.

Không nên vạch trần bí mật cũng như quá khứ không tốt của người khác, đây là điều mà phái nữ hay phạm, cho nên sau khi chết miệng bị hở trước.

Trong giới luật, giữ giới vọng ngữ có phần khó. Lời ăn tiếng nói hàng ngày không nên

làm tổn thương đến lòng tự trọng của người khác, đừng nói đến lúc người ta tức giận, nhất là không nên nói lời giả dối. Đừng nên phá hoại sự hòa hợp của vợ chồng người khác, việc gia đình của họ tự họ biết cách dàn xếp, không nên xen vào kéo gậy xui rủi, đầu lưỡi phải uốn trở vào, nên nói những lời thiện cảm, có hữu ích cho người: “Một lời nói ra

giúp người nghĩ đến điều thiện, giúp họ vui bớt đau khổ”.

Thường nói lời lành không có hàm ý hủy báng người khác, như vậy mới có thể quảng kết thiện duyên với mọi người khác.

Sau đây là những nghề kiếm tiền nhờ ăn nói, người tu hành không thích hợp với những nghề này:

Luật sư, quan kiểm soát. Người xưa nói: “Làm quan một đời, làm trâu chín kiếp”. Những người làm nghề này một lời nói ra quyết định sự sống chết của người khác, phải cẩn thận khác quan và phán xét công bình, không có hành vi hối lộ, ý quyền cậy làm thế đảo lộn đen, dễ dàng giết hại nhân mạng.

Thầy bói thường nói: “Nếu không làm như vậy thì sau này phải bị hậu quả như thế đấy”.

Đó là “ác khẩu”. Nhưng người làm nghề này ăn nói uyển chuyển, đề nghị khách quan là được rồi.

Thầy địa lí phong thủy hay nói bằng quyết đoán: “Nếu anh không sửa hướng hoặc thay đổi chỗ, mấy năm sau sẽ phải thế này thế nọ” làm tổn thương người khác.

Đạo sĩ: Ông bà qua đời nhờ thầy pháp siêu độ, nếu như thầy pháp có thể siêu độ thì chắc

Diêm Vương phải sợ ông ấy sao? Nhân quả nghiệp lực ba đời làm sao thanh toán? Đây chỉ là tập tục nhằm giúp người đời an tâm. Nếu muốn niệm kinh nên chọn người tu hành trì chay, nếu không trì chay thì nghiệp lực của bản thân còn chồng chất, thử hỏi làm sao siêu độ được cho người khác.

Ba đời không phạm vọng ngữ, khi thè lưỡi có thể chạm đến chóp mũi. Lưỡi hồng tươi,

môi dày là người có hậu đạo. Phái nữ rang cửa rộng, dày là người giúp chồng sắp xếp gia đình. Răng quá thưa mất tài. Răng như răng chuột là người nhiều mưu kế. Răng mọc không đều là do tội vọng ngữ đời trước. Phái nữ giọng nói cao, tình tình thương hung hăng. Giọng nói thô là người phá cách, giọng nói hòa nhã êm dịu, một đời có phước báu, có quý

khí. Mày dài qua khỏi mắt được người nhà che chở và che chở cả con cháu đời sau.

Người tu đạo không cần bói vận ngược lại có thể chuyển vận mệnh, muốn thay đổi vận mệnh phải bắt đầu từ tâm mình. Nếu chỉ trau chuốt bề ngoài (như xâm chân mày) cũng vô ích thôi. Ngũ quan không đẹp, lời nói không rõ ràng, kém tài ăn nói. Nếu tránh được giới vọng ngữ sau này ăn nói lưu loát.

Thanh khẩu: ngoài ăn chay, phải bỏ ác khẩu, lưỡng thiệt (thị phi), kỳ ngữ (lời thêu dệt), vọng ngữ (nói dối).

Phái nam không nên chửi thề, phái nữ khi mắng chồng, con phải chừng mực, đừng thốt lời khó nghe.

Gia đình họ đang gặp vấn đề phiền não chớ bảo họ ly hôn hoặc lời đả kích khiến họ phải

tự sát, không chỉ phạm giới vọng ngữ mà phạm luôn giới sát.

Vì cứu mạng chúng sinh, hoặc với thiện ý là giải phiền não của người khác, buộc mình phải thốt lời không đúng sự thật thì không cho là phạm giới vọng ngữ.

Người tu hành phải rời xa ác khẩu (chửi người thô tục, chửi thề), không dùng lời làm

rối loạn nhân tâm, lời pháp hoại khiến người khác đau khổ, bi thương.

Không nên cả tin mà trút hết tâm sự cùng người khác, để tránh thị phi sau này, bất cứ chỗ nào cũng khen ngợi ưu điểm đừng nên nói khuyết điểm của người khác, như vậy tránh được thị phi.

Đầu lưỡi tuy mềm nhưng loại hại hơn dao, bao nhiêu ân oán thị phi cũng từ đó mà ra. Có

câu “Họa từ khẩu xuất”. Muốn tránh họa thì phải uốn lưỡi ba lần trước khi nói nếu nói phải dùng những lời có hữu ích. Nếu sơ ý phạm vào ác khẩu thì phải thực tâm sám hối, dùng tâm hổ thẹn để bù đắp những chỗ sai sót.

Người đang chán nản ta phải quan tâm hơn, phải đứng trên lập trường của họ mà giúp họ giải quyết. Không nên đưa ý kiến chủ

quan của mình mà bắt họ làm theo, như vậy là ích kỷ.

Đối với mọi sự việc hiện tượng phải quan sát thật rõ ràng, không tùy tiện khẳng định lập luận của mình. Xưa có một người học trò nấu cháo cho Khổng Tử dùng, sợ ý để một vật nhỏ rơi vào trong chén, sợ thầy ăn sẽ bị đau bụng nên dùng tay gấp ra. Khổng tử nhìn thấy liền cho rằng học trò vô lễ: “Thầy chưa ăn mà học

trò dám ăn trước” người trò mới kể rõ đầu đuôi. Lúc bảy giờ, Không Tử mới gọi các đệ tử và dạy rằng: “Việc trước mắt mà thấy còn trách nhảm, huống chi là lời nói phải thông qua kẻ thứ ba thì lẽ nào sự thật kia không sai lệch sao” cho nên trước khi phán quyết điều gì phải điều tra cho rõ phiên diện của một phía mà nghi ngờ, như thế không sanh ra thị

phi khảo đảo người khác. Thành nhân sơ ý còn vấp lỗi huông hồ chi là phạm phu tục tử.

Là nhà chính trị nếu làm việc sai trái, sau này sẽ bị quả báo khôn lường, người tu hành nên rời xa chính trị, không nên tham gia biểu tình làm náo loạn lòng người. Nếu có người thân làm chính trị ta nên tránh, không tham dự vào.

Khôn đạo trẻ tuổi nếu độ người, thành toàn người phải dựa vào lòng từ bi, không dùng tình cảm tránh ý nghĩ làm tướng của phái nam đối với mình. Nếu cả hai có ý với nhau thì qua lại bằng lòng thành thật.

Bị quả báo vì phạm giới vọng ngữ:

Đạo vào tam ác đạo.

Thường bị hủy báng: chịu oan mà không cách nào bày tỏ, bị nguowf bài xích.

Bị người lừa bịp chỉ trích.

Lời nói thường bị mọi người phủ nhận.

Nói chuyện không rõ ràng, sứt môi bầm
sinh, thụt lưỡi.

Dù tu như thế nào đi nữa cũng không
chứng được quả vị.

Miệng hôi thối, không cách nào chữa trị
được, thân có mùi hôi, ăn mặn thì mùi hôi
càng tăng thêm, ăn chay thì từ từ khỏi.

Được thiện báo nhờ trì giới vọng ngữ:

Khẩu thanh tịnh như ưu bát lan tỏa hương (một loài sen dị hương) mùi hương tỏa ra tự nhiên mà không cần dùng nước hoa. Phật không nói đùa, khi thề lười ra có thể che cả khuôn mặt. Sau khi hỏa thiêu răng vẫn còn nguyên vẹn.

Dù ở đâu cũng được tôn kính và tín nhiệm.

Tâm thường vui, mọi người cũng vui theo:
Không nói vọng ngữ thì luôn sống trong hoan
hỉ, trong cuộc sống chân thật.

Kiếp sau vĩnh viễn được nghe âm thanh
như ý, không có âm thanh làm nhiều loạn,
gây phiền não mình.

Tăng thêm uy đức, trí tuệ vô biên, muốn
nói gì cũng không bị chướng ngại (có tài ăn
nói lưu loát).

Bài 6: Giới Tử

Rượu không phải là thức ăn mặn, nhưng nó là sự khởi đầu của mọi tội ác, uống rượu gây cho thần trí không sáng suốt, dễ phạm phải sát, đạo, dâm, vọng. Khi tỉnh rượu thì mọi chuyện đã xảy ra rồi, cho nên phải dừng lại ngay khi chưa dùng, rượu còn được gọi là “Già Giới”.

Uống rượu có sai trái gì? Tại sao rượu là giới cấm:

Tài sản tan nát, phước đức giảm dần: Rượu không nên uống, cũng không nên làm quà biếu.

Người trì giới nếu mua rượu biếu người khác thì bị quả báo 500 kiếp không có tay, thành loài giun đất có thân mềm mại, xuất

ngoại cũng không nên mua rượu dùm cho người khác.

Làm chư căn bị ám muội, trí tuệ từ từ mất đi.

Người xưa, vì ít có thú vui nên hay uống rượu, không được sự giáo hóa tốt lành của Phật pháp, ngũ căn mê muội trở nên ngu si. Nhiều chứng bệnh nghiệp do đời trước uống rượu mà thành.

Hiện nay có nhiều chứng bệnh do rượu gây ra: đau gan, tiểu đường, suy thận, đau bao tử, ăn uống giảm sút...

Lòng sân trời dậy, mượn rượu làm dung khí, dễ dẫn đến đánh đầu, sát hại lẫn nhau, hung hăng, dâm loạn... Người tu đạo trong tâm phải dùng trí tuệ khắc phục thói ăn chơi hưởng lạc của mình. Trong giao tiếp phải

dùng nước trà hoặc nước giải khát để thay rượu.

Dâm dục cao độ, mọi dục vọng theo đó sản sinh:

Lúc say rượu tâm theo dục vọng mà ảo tưởng ra mọi cảnh giới, không còn biết gì đến lễ tiết.

Rượu làm mất lễ, thân hình không kín đáo: ra khỏi nhà với trang phục ngắn, sau khi uống

ba bốn ly rượu thì nghiêng đông ngã tây, miệng thốt ra lời tục tằn, muôn vẻ xấu phơi bày hoặc ong bướm đủ điều, khiến cho gia đình phải phiền muộn lo lắng.

Tiết lộ bí mật dẫn đến sự không thành. Bởi vì “Thương trường như chiến trường”, rượu vào lời ra, tiết lộ bí mật kinh doanh, bị chủ đuổi việc. Nếu sau này tự mình làm chủ, vì

phước báo không đủ, có lẽ không lâu sẽ sụp đổ.

Chửi cha mắng mẹ, bất kính sư trưởng:
Uống rượu vào thần trí không tỉnh táo, không biết đến thân bằng quyến thuộc, thậm chí sát hại cha mẹ thiêu hủy dấu vết.

Khiến cha mẹ không vui, quyến thuộc ruồng bỏ:

Mùi rượu làm người khó chịu, di truyền đời sau.

Không tin tam bảo, phá chay phạm giới: Rượu vào không tin Phật Pháp, Tăng, không trì chay giữ giới, thậm chí tiết lộ tam bảo của đạo.

Người lành xa, người dữ gần. Lâu ngày, tụ hội nhau đều là những người bạn rượu thịt. Thân tâm tán loạn, rời xa chánh định: Một khi

thân tâm không định, hay nghĩ những chuyện xa vời, không thực tế.

Hay làm chuyện phi pháp, vi phạm chánh pháp.

Thường không toại ý, tăng thêm buồn khổ: Sau khi phạm giới lương tâm chẳng an, lo lắng bồn chồn, không được thanh tịnh.

Bỏ phí thời giờ, thói xấu khó sửa.

Hư thân mất mạng, chết bị đọa vào địa ngục.

Vì nhu cầu trị bệnh, dùng rượu để thao hoặc ngâm thuốc nhưng không được uống say.

Những loại thuốc có thành phần tinh rượu làm cường dương tráng lực, kích dục, chẳng nên dùng.

Bị quả báo vi phạm giới tửu.

Chết đạo địa ngục chịu hình phạt rót rượu liên tục vào miệng.

Sinh làm người: ngu si cuồng vọng, không tin Phật pháp.

Được quả lành nhờ tránh giới tửu:

Thần trí sáng suốt, điềm tĩnh yên vui sau này sẽ là người thuyết pháp, giảng sư, trí phán đoán chuẩn xác, tư tưởng trong sáng, làm việc rõ ràng, tinh thần không bị phân tán.

Giữ được sát, đạo, tâm, vọng dễ dàng,
không bao giờ tạo thêm tội nặng.

Sau này được vãng sanh Tây Phương, tiêu
diêu nơi sức lạc, khỏi đọa vào tam ác đạo.

